

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly
Năm báo cáo 2015

Tên Công ty: **Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly**
Tên tiếng Anh: **SongDa Yaly Cement Joint Stock Company**
Mã chứng khoán: **SDY**
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **4.500.000 cổ phiếu**
Trụ sở chính: **thôn 9 - xã Nghĩa Hưng - huyện Chưpăh - tỉnh Gia Lai**
Điện thoại: **0593 845559** Fax: **0593 845549**
Website: <http://www.songdayaly.vn/>

I- Lịch sử hoạt động của Công ty:

1- Những sự kiện nổi bật của công ty năm 2015:

Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức sản xuất từ các phòng ban chức năng của Công ty, các xí nghiệp, chi nhánh trực thuộc và các phân xưởng, tổ đội sản xuất phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Năm 2015 Tổng công ty Sông Đà thoái phần vốn 53,3% tại Công ty, trong năm Công ty có một số thay đổi về nhân sự chủ chốt, cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị

- | | | |
|------------------------|------------|--|
| • Ông Lã Hải Khánh | Chủ tịch | Bổ nhiệm ngày 01/06/2015 |
| • Ông Khương Đức Dũng | Chủ tịch | Bổ nhiệm lại ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 01/06/2015 |
| • Ông Vũ Văn Tiệp | Thành viên | Bổ nhiệm lại ngày 03/05/2013 |
| • Ông Nguyễn Xuân Khuê | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 21/05/2015 |
| • Ông Nguyễn Văn Độ | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 21/05/2015 |
| • Ông Lê Tấn Trường | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 21/05/2015 |
| • Ông Nguyễn Xuân Nhon | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 21/05/2015 |
| • Ông Bùi Văn Tính | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 21/05/2015 |

Ban kiểm soát

- | | | |
|--------------------|------------|--------------------------|
| • Ông Hồ Văn Cường | Trưởng ban | Bổ nhiệm ngày 21/05/2015 |
|--------------------|------------|--------------------------|

- Bà Phạm Thị Biểu Trưởng ban Bỏ nhiệm ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 21/05/2015
- Ông Phạm Văn Lợi Thành viên Bỏ nhiệm ngày 10/05/2014
- Ông Nguyễn Xuân Nhon Thành viên Bỏ nhiệm ngày 21/05/2015
- Ông Nguyễn Văn Hác Thành viên Bỏ nhiệm ngày 03/05/2013
Miễn nhiệm ngày 21/05/2015

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

- Ông Nguyễn Xuân Khuê Tổng Giám đốc Bỏ nhiệm ngày 01/06/2015
- Ông Khương Đức Dũng Tổng Giám đốc Bỏ nhiệm lại ngày 10/05/2014
Miễn nhiệm ngày 01/06/2015
- Ông Vũ Văn Tiệp Phó TGD Bỏ nhiệm lại ngày 25/09/2015
Miễn nhiệm ngày 25/12/2015
- Ông Nguyễn Văn Đức Phó TGD Bỏ nhiệm ngày 11/02/2011
Miễn nhiệm ngày 16/11/2015
- Ông Trần Bình Nhưỡng Kế toán trưởng Bỏ nhiệm lại ngày 25/09/2015

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 vào ngày 21/5/2015, thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 51/ CT/HĐQT với 09 nội dung.

2- Quá trình phát triển :

Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Xi măng Sông Đà thuộc Tổng Công ty Sông Đà theo Quyết định số 936/QĐ-BXD ngày 03 tháng 7 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3903000019 ngày 22 tháng 7 năm 2003 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai. Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 9 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 11 tháng 06 năm 2015 với mã số doanh nghiệp là 5900305243. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

*** Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:**

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác đá vôi;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Mua bán xăng dầu, nhớt;

- Bán buôn máy móc, thiết bị và các phụ tùng máy khác;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;
- Khai thác và thu gom than bùn;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Kinh doanh vật tư thiết bị phụ tùng sửa chữa máy xây dựng, ô tô;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Cát tạo dáng và hoàn thiện đá;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện;
- Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Chi tiết: Đầu tư bất động sản và đầu tư tài chính;
- Xây dựng nhà các loại.

Trải qua 12 năm xây dựng và phát triển theo mô hình Công ty cổ phần, từ một Công ty chủ yếu là hoạt động đơn thuần, đến nay đã bổ sung thêm nhiều chức năng với quy mô lớn mạnh về mọi mặt, đa dạng về ngành nghề kinh doanh.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã tham gia cung cấp vật tư, thiết bị cho các công trình thủy điện trọng điểm của Quốc gia như :

Công trình thủy điện Yaly; Công trình thủy điện SêSan 3 ; Công trình y thủy điện Sê San 4 ; Công trình thủy điện Pleikrông, Công trình thủy điện Xekaman 1; Công trình thủy điện Xekaman 3 tại nước CHDCND Lào ...

Trong giai đoạn 2003- 2015, Công ty đã có những bước đột phá to lớn về công nghệ và kỹ thuật khi tiến hành đầu tư đồng bộ hàng loạt xe máy thiết bị của các nước phát triển đáp ứng nhu cầu vận chuyển vật tư thiết bị cho các công trình.

Lực lượng lao động hiện nay của Công ty có trình độ chuyên môn, đoàn kết, gắn bó, kinh nghiệm lâu năm, đã và đang tham gia sản xuất, thi công trên các công trình ở khắp mọi miền đất nước.

Với những thành tích trong công tác sản xuất kinh doanh, Công ty xi măng Sông Đà Yaly đã được Đảng và Nhà nước phong tặng nhiều danh hiệu cao quý cho các tập thể và cá nhân như:

- Năm 2003: Công đoàn Ngành Xây dựng Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc

- Năm 2004:

+ Bộ xây dựng tặng Cờ “Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng”

+ Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

- Năm 2005:

+ Công đoàn xây dựng Việt Nam tặng cờ đơn vị hoạt động Công đoàn xuất sắc.

+ Tổng công ty Sông Đà tặng cờ giải nhì đơn vị xuất sắc toàn diện.

- Năm 2006:

- + Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng 3.
 - + Công đoàn xây dựng Việt Nam tặng cờ đơn vị hoạt động Công đoàn xuất sắc .
 - + TCT Sông Đà tặng cờ đơn vị thực hiện tốt công tác An toàn bảo hộ lao động .
 - Năm 2007:
 - + Bộ xây dựng tặng Bằng khen Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD.
 - + Bộ xây dựng tặng Bằng chứng nhận Đơn vị “ Tổ chức tốt điều kiện sống và làm việc của CNVC ngành Xây dựng ”.
 - Năm 2008 :
 - + Bộ xây dựng tặng Bằng khen đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD.
 - Năm 2009:
 - + Bộ xây dựng tặng Tập thể lao động xuất sắc.
 - Năm 2010:
 - + Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD.
- Ngoài ra nhiều cá nhân của đơn vị được tặng thưởng Huân chương lao động, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và những danh hiệu khen thưởng khác.

3- Định hướng phát triển của Công ty:

Năm 2016 là năm bản lề đối với sự phát triển của SDY khi công ty có những bước chuyển mình mạnh mẽ trong năm thứ 2 sau khi việc chuyển từ công ty có vốn đầu tư nhà nước thành công ty cổ phần tư nhân 100%

Dù với cơ cấu cổ đông thay đổi, HĐQT, BKS mới tiếp quản trong một thời gian ngắn nhưng mục tiêu xuyên suốt đối với SDY cũng luôn hướng tới sự ổn định và phát triển mà cụ thể là các mục tiêu sau đây:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả cao nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương pháp quản lý tiên tiến phù hợp với hoạt động của nền kinh tế thị trường.
- Tạo công ăn việc làm ổn định cho CBCNV và luôn đảm bảo chất lượng cuộc sống của cán bộ công nhân viên và gia đình.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.

II- Báo cáo của Hội đồng quản trị:

II.1. Các hoạt động cơ bản của Hội đồng quản trị năm 2015.

Tháng 2/2015, sau khi cổ đông lớn của công ty là Tổng công ty Sông Đà đã hoàn thành việc thoái hết vốn tại SDY, đã có một thành viên HĐQT xin từ nhiệm.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, kể từ sau khi Đại hội Cổ đông thường niên năm 2015 đến nay, HĐQT đã có 04 phiên họp và nhiều lần lấy kiến thành viên HĐQT bằng văn bản thông qua các vấn đề chính, HĐQT đã ra các nghị quyết như sau:

- Xem xét thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2014, kế hoạch năm 2015;

- Thông qua bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền của HĐQT (miễn nhiệm chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc và bầu chủ tịch HĐQT, tổng giám đốc mới);
- Thông qua bầu Trưởng ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2018;
- Thông qua thay đổi thông tin giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Thông qua bán cổ phiếu Sông Đà 3;
- Thông qua thanh lý, bán vật tư, tài sản cố định không cần dùng và tài sản cũ không còn giá trị sử dụng;
- Thông qua ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly ;
- Thông qua việc mua xe ô tô con phục vụ công tác tiếp thị;
- Trong Quý III/2014, HĐQT có nghị quyết thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2015, để thông qua việc cổ đông hiện hữu (Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện (PTIC) mua cổ phiếu SDY không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Thông qua việc bán thanh lý nguyên vật liệu tồn kho không có nhu cầu sử dụng
- Thông qua tạm tính số điểm tính lương và quỹ tiền lương năng suất của bộ máy gián tiếp năm 2015
- Thông qua thành lập phòng Cơ giới vật tư
- Thông qua bổ nhiệm lại chức danh Phó tổng giám đốc đối với ông Vũ Văn Tiệp, kế toán trưởng công ty đối với ông Trần Bình Nhưỡng
- Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Văn Đức
- Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc Công ty đối với ông Vũ Văn Tiệp.

II.2 Chỉ đạo cụ thể của Hội đồng quản trị trong năm 2015

2.1. Xây dựng mô hình tổ chức và nhân sự của công ty

- Tiếp tục bố trí lại cơ cấu các phòng ban chức năng phù hợp với nhiệm SXKD của Công ty. Thu hẹp hoạt động các xí nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ, bổ nhiệm và phân công trách nhiệm cho các cán bộ quản lý nhằm phát huy cao nhất năng lực trí tuệ của các cá nhân lãnh đạo, tăng cường sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình.
- HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt Ban điều hành tiến hành rà soát, đánh giá lại toàn bộ nguồn nhân lực của công ty, xây dựng phương án cơ cấu sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp, hiệu quả đồng thời đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người lao động.

2.2. Tăng cường công tác quản trị tài chính, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền

Trong năm 2015, trước khó khăn về nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phải trả nợ ngân hàng, khách hàng, nợ thuế, BHXH... Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và cùng Ban điều hành triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong công tác quản trị tài chính như: vay vốn cá nhân để bù đắp nguồn vốn thiếu hụt trong kinh doanh, tập trung tối đa vào việc thu hồi công nợ tồn đọng tại các đơn vị thuộc Tổng công ty Sông Đà. Cập nhật công nợ phải thu, phải trả để đôn đốc thu hồi vốn nhằm tái cấp vốn cho hoạt động SXKD của Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện kịp thời công tác thu thập hồ sơ, chứng từ phục vụ việc hạch toán SXKD và lập các báo cáo tài chính năm, quý, 6 tháng theo đúng quy định; công tác kiểm kê tài sản, tiền vốn, khối lượng, giá trị dở dang,...

- Chỉ đạo quyết liệt TGD về việc rà soát các công việc tồn đọng, rà soát các tồn tại để xử lý dứt điểm.

2.3. Chủ trương, giải pháp điều hành kinh doanh

- Trước khó khăn của thị trường, thiếu vốn sản xuất kinh doanh, HĐQT công ty đã bám sát tình hình SXKD của công ty, tăng cường công tác quản lý giám sát hoạt động điều hành để kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các chỉ tiêu ĐHDCĐ giao.

- Cùng Ban điều hành làm việc với ngân hàng, tổ chức tín dụng để tháo gỡ những vướng mắc cũng như tranh thủ tối đa sự tạo điều kiện của các ngân hàng trong việc vay vốn phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Rà soát, bổ sung và ban hành các quy chế cho phù hợp tình hình hiện tại.

II.3. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD 2016

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Giá trị SXKD : 136,310 tỷ đồng

- Doanh thu : 144,733 tỷ đồng (Trong đó : Doanh thu từ tiêu thụ xi măng ELECEM là : 128,386 tỷ đồng; Doanh thu từ tiêu thụ đá xây dựng và bột khoáng là : 8,809 tỷ đồng; Doanh thu từ kinh doanh vận tải là : 7,538 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế : 8,425 tỷ đồng

2. Định hướng, giải pháp cho năm 2016

2.1. Định hướng:

a. Về mô hình tổ chức và quản trị:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý điều hành trên cơ sở phát huy tối đa nguồn lực hiện có của công ty.

- Rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực, tiếp tục thực hiện việc cơ cấu sắp xếp lại bộ máy gián tiếp đảm bảo tính hiệu quả, phát huy tối đa năng lực, trách nhiệm của người lao động.

- Tiết giảm chi phí, quản lý chặt chẽ từng lĩnh vực, công việc cụ thể, khắc phục những bất hợp lý trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý chặt chẽ chi phí, giá thành.
- Xây dựng cơ chế giao khoán hiệu quả hơn, phù hợp hơn với điều kiện và năng lực mới của công ty.
- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ về mọi mặt từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật để thực hiện có hiệu lực, hiệu quả.

b. Cơ cấu tài sản:

- Cơ cấu lại lĩnh vực đầu tư, nguồn vốn của công ty, đánh giá tính khả thi hiệu quả của từng lĩnh vực đầu tư, trên cơ sở đó sẽ quyết định tiếp tục đầu tư hay chuyển nhượng hoặc thoái vốn ở các lĩnh vực đầu tư không hiệu quả.

c. Ngành nghề:

- Xem xét tìm kiếm các cơ hội đầu tư phù hợp và phát triển thêm mảng đầu tư (khi có nguồn vốn thích hợp).

2.2. Giải pháp

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, duy trì thị trường, khách hàng truyền thống; mở rộng thị trường nhất là lĩnh vực thương mại, dịch vụ. Công ty sẽ tiếp tục bám sát và làm việc sâu hơn với các đơn vị thi công các các dự án công trình thủy điện, công trình dân sinh trên địa bàn Tây Nguyên và nước bạn Lào.

III- BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

III.1- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014.

1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015			Ghi chú
				Thực hiện	Chênh lệch	%TH	
I	Tổng giá trị sản lượng	10⁶đồng	315.600	170.422	-145.178	54 %	
1	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đồng	191.700	62.510	-129.190		
2	SP, bán SP phục vụ XL	10 ⁶ đồng	2.400	5.512	3.112		
3	Kinh doanh vật t vận tải	10 ⁶ đồng	121.500	102.400	-19.100		
II	Doanh thu	10⁶đồng	309.000	161.092	-147.907	52,1 %	
III	Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đồng	3.800	-19.594	-21.594		
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đồng	3.800	-19.620	-21.620		
IV	Nộp khác ngân sách	10⁶đồng	3.600	6.459	-2.300	215 %	
V	Vốn CSH	10⁶đồng	43.200	20.642	-22.558		
VI	Tổng tài sản	10⁶đồng	145.000	99.400	-45.600		

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015:

2.1. Thực hiện kế hoạch giá trị sản lượng:

- Sản xuất và tiêu thụ Xi măng:

+ Từ đầu năm 2015 Tổng công ty Sông Đà đã thoái vốn hoàn toàn tại Công ty. Việc chuyển giao Chủ sở hữu cũng như ổn định tổ chức đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của Công ty.

+ Việc lập kế hoạch SXKD năm 2015 với 100 nghìn tấn cho 6 tháng cuối năm chưa đi sát với thực tế tình hình của Công ty. Đến tháng 7, Công ty đã không còn sản xuất xi măng thương hiệu Sông Đà Yaly do chứng nhận sản phẩm hợp quy đã hết hiệu lực và định hướng Công ty sẽ phát triển sản phẩm thương hiệu mới.

+ Việc hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết để xây dựng sản phẩm với thương hiệu mới mất ~ 3 tháng. Trong thời gian này sản phẩm bán ra thị trường gần như không có. Đến giữa tháng 9/2015 sản phẩm mới được phép bán ra thị trường với thương hiệu: xi măng ELECEM biểu tượng Con Voi đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật được Trung tâm Chứng nhận Phù hợp - Quacert thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp giấy chứng nhận.

+ Trong năm 2015, CTTĐ Xekaman 1 về cơ bản đã hoàn thành các hạng mục thi công chính. Bên cạnh đó Tổng công ty Sông Đà cho phép các Đơn vị thi công mua bổ sung chủng loại xi măng khác thay thế nên sản lượng xi măng Hạ Long cấp sang công trường không đạt kế hoạch đề ra.

- *Đá xây dựng:* Sau khi chuyển giao Chủ sở hữu, Công ty đã tạm dừng hoạt động của Mỏ đá với lý do:

+ Mỏ đá hoạt động kém hiệu quả trong nhiều năm do hình thức quản lý và tổ chức khai thác còn nhiều bất cập.

+ Đặc thù thời tiết của vùng tại thời điểm đó đang là mùa mưa, nước ngập tại hố khai thác, chi phí khắc phục lớn.

- *Kinh doanh vận tải:*

+ Một số hạng mục công việc bị chia nhỏ cho các Đơn vị thi công khác tại Xekaman1 như: Việc cấp dầu Diesel sang công trường, Vận chuyển thiết bị Cơ điện đã giảm ~ 20 tỷ giá trị sản lượng theo Kế hoạch.

+ Giá xăng dầu trong năm giảm khá mạnh so với đầu năm 2015 nên cước vận chuyển giảm dẫn đến giá trị kinh doanh vận tải cũng giảm theo.

- *Tiêu thụ ngoài:*

+ 6 tháng đầu năm 2015, Công ty tập trung mọi nguồn lực phục vụ thi công TĐ Xekaman 1, sản phẩm tiêu thụ ra thị trường gần như không có.

+ 6 tháng cuối năm, Công ty tập trung ổn định tổ chức và tái thiết lại Công ty. Sản phẩm mang thương hiệu mới: Xi măng ELECEM biểu tượng con Voi đã được đưa ra thị trường, bước đầu đã tạo ấn tượng cho người tiêu dùng nhưng khối lượng sản phẩm bán ra thị trường chưa được như mong đợi.

2.2. Đánh giá tình hình thực hiện KH lợi nhuận:

a) Kết quả thực hiện SXKD:

Kết quả SXKD năm 2015: lỗ 19,619 tỷ đồng/KH: lãi 2 tỷ đồng.

b) Các nguyên nhân ảnh hưởng doanh thu, lợi nhuận:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Giá trị doanh thu trong báo cáo vẫn chưa phản ánh đúng doanh thu thực tế do giá đầu thu các hàng hóa Công ty cung cấp sang công trường Xekaman 1 đã được Chủ đầu tư phê duyệt nhưng chưa đối chiếu được với các Đơn vị thi công dẫn đến các chỉ tiêu Doanh thu, Lợi nhuận giảm nhiều so với thực tế. Tổng giá trị ước tính ~ 11,2 tỷ đồng.

+ Việc thu vốn cho công tác vận chuyển thiết bị cơ điện - CTTĐ Xekaman1 còn gặp nhiều vướng mắc do Tổng công ty Sông Đà thay đổi Nhà thầu phụ cũng như hình thức giải ngân cho công trình.

+ Vốn tồn đọng tại các công trình (70 tỷ đồng) dẫn đến mất cân đối vốn buộc Đơn vị luôn phải vay vượt mức tín dụng (36 tỷ đồng) để duy trì SXKD. Nhiều thời điểm, Đơn vị không chủ động được nguồn vốn, thiếu nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, làm giảm sản lượng, doanh thu.

+ Việc nợ đọng vốn tại các công trình dây dora kéo dài nên Công ty buộc phải trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi với giá trị lớn: 14,3 tỷ đồng theo kiến nghị của Cơ quan kiểm toán.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công ty luôn phải chịu khoản chi phí lãi vay trong năm lên đến 3.6 tỷ/năm do chưa thể cơ cấu lại vốn vay ngân hàng nên chưa thể hạ được giá bán hỗ trợ tiêu thụ.

+ Do khó khăn chung của nền kinh tế nên đơn vị đã chủ động điều chỉnh hoạt động SXKD, không chạy theo số lượng, giá trị thuần túy mà phải cân nhắc đảm bảo an toàn thu hồi vốn nên giá trị SXKD không cao.

2.3. Công tác thu hồi vốn:

Mặc dù vốn giải ngân năm 2015 tại CTTĐ Xekaman1 lớn nhưng chưa bù đắp được nguồn vốn Công ty phải bỏ ra để cung cấp sang công trường. Mức dư nợ thường xuyên rất cao.

Tổng nợ phải thu đến 31/12/2015 là: 70,12 tỷ đồng (gấp 1,6 lần VDL). Cụ thể:

DVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị
1	Công nợ phải thu tiêu thụ XM, kd VT, VT (Cơ quan Công ty)	10.320
2	Công nợ phải thu tiêu thụ đá XD (XN KT đá)	52
3	Công nợ phải thu tiêu thụ XM (CN Đăk Lăk)	706
4	Công nợ phải thu tại Xekaman 3	18.185
5	Công nợ phải thu tại Xekaman 1	40.857
*	Cộng	70.120

2.4. Một số công tác khác:

a) Công tác đổi mới doanh nghiệp:

- Từ sau tháng 6/2015 khi việc chuyển giao chủ sở hữu đã hoàn tất. Theo chủ trương của các Nhà đầu tư, Công ty đã tập trung cho việc tái thiết lại Công ty và bước đầu đã đạt được những kết quả cụ thể sau:

+ Hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết và ra mắt sản phẩm với thương hiệu mới là xi măng ELECEM mang biểu tượng Con Voi. Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và đã được Trung tâm Chứng nhận Phù hợp - Quacert thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp giấy chứng nhận.

+ Cải tạo, nâng cấp: Dây chuyền nghiền xi măng từ sản lượng bình quân 95 tấn/ca lên 110 tấn/ca, Dây chuyền đóng bao từ sản lượng bình quân 120 tấn/ca lên 150 tấn/ca. Nâng cấp Dây chuyền 1 từ việc chỉ có thể nghiền xi măng PC đến nay đã có thể nghiền được tất cả các chủng loại xi măng đáp ứng nhu cầu thị trường.

+ Mua sắm trang thiết bị máy móc, đào tạo cán bộ kỹ thuật để chuẩn bị nâng cấp phòng thí nghiệm Công ty lên tiêu chuẩn LAS xây dựng.

+ Môi trường lao động, cảnh quan khuôn viên Công ty được cải tạo thoáng đãng, sạch đẹp hơn.

+ Cơ cấu tổ chức, định biên CN, CNV của các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình tổ chức SXKD: 7 phòng chức năng; 2 chi nhánh; 1 xưởng sản xuất xi măng;

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phục vụ có hiệu quả quá trình SXKD.

b) Công tác quản lý kinh tế, tài chính, tài sản:

- Căn cứ KH SXKD năm 2015 được ĐHCĐ thông qua, đã ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế mua, bán vật tư, vật liệu, nhiên liệu, hợp đồng tín dụng,... phục vụ kịp thời hoạt động SXKD bình thường của Công ty;

- Lập và trình HĐQT Công ty phê duyệt Dự toán chi phí QLDN năm 2015 làm cơ sở thực hiện;

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật công nợ phải thu, phải trả để đôn đốc thu hồi vốn nhằm tái cấp vốn cho hoạt động SXKD của Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện kịp thời công tác thu thập hồ sơ, chứng từ phục vụ việc hạch toán SXKD và lập các báo cáo tài chính năm, quý, 6 tháng theo đúng quy định; công tác kiểm kê tài sản, tiền vốn, khối lượng, giá trị dở dang,...;

c) Công tác chăm lo đời sống, việc làm và thu nhập của người lao động:

- Do gặp rất nhiều khó khăn, nhưng công ty luôn ưu tiên thanh toán trả lương cho CBCNV sớm nhất có thể: Đến 30/01/2016 Công ty đã thanh toán trả hết lương năm 2015 cho toàn bộ CBCNV;

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức các buổi lễ kỷ niệm trong năm như ngày quốc tế phụ nữ 08-3, ngày thành lập HLHPN Việt Nam 20-10; chỉ đạo ĐTN Công ty tổ chức vui chơi tặng quà cho các cháu thiếu nhi là con CBCNV Công ty nhân dịp quốc tế Thiếu nhi 01-6, tết Trung thu.

d) Công tác an toàn, VSCN và BHLĐ:

- Cấp phát đầy đủ trang bị BHLĐ cho NLĐ theo đúng quy định;

- Công tác an toàn, VSCN, BHLĐ tại các nơi làm việc của NLĐ đã được các cấp chính quyền, đoàn thể từ Công ty đến các phân xưởng, chi nhánh, xí nghiệp,... thường xuyên quan tâm, chăm lo đảm bảo cao về an toàn cho NLĐ.

3. Công tác đầu tư:

- Đầu tư mua sắm tài sản với tổng giá trị: 1.013 triệu đồng.

Trong đó: + Đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất: 274 triệu đồng

+ Đầu tư nâng cấp phòng thí nghiệm: 187 triệu đồng

+ Đầu tư mua xe 01 ô tô bán tải phục vụ công tác thị trường: 357 triệu đồng

+ Đầu tư mua 01 xe ô tô tải 1,2 tấn: 195 triệu đồng.

- Danh mục các khoản đầu tư tài chính hiện thời:

+ Cổ phiếu Công ty CP Sông Đà 3 (SD3): 100.000 cp (830 triệu đồng).

- Đánh giá hiệu quả: năm 2015 các khoản đầu tư tài chính của Công ty không mang lại hiệu quả, do diễn biến chung của thị trường chứng khoán Việt Nam.

III.2. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016:

1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Ghi chú
I	Doanh thu	10⁶đ	144.733	
1	Doanh thu từ tiêu thụ xi măng ELECEM	10 ⁶ đ	128.386	
2	Doanh thu từ tiêu thụ đá xây dựng và bột khoáng	10 ⁶ đ	8.809	
3	Doanh thu từ kinh doanh vận tải	10 ⁶ đ	7.538	
II	Chi phí	10⁶đ	136.308	
1	Chi phí sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	114.587	
2	Chi phí trực tiếp cho vận tải	10 ⁶ đ	5.899	
3	Chi phí bán hàng	10 ⁶ đ	1.646	
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10 ⁶ đ	10.676	
5	Chi phí tài chính	10 ⁶ đ	3.500	
III	Lợi nhuận			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	8.420	
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	8.420	
IV	Vốn CSH	10⁶đ	29.060	
V	Tổng tài sản	10⁶đ	107.820	
VI	Khối lượng chủ yếu			
1	Xi măng ELECEM	tấn	100.000	
	Trong đó khối lượng: + xi măng bao	tấn	61.500	
	+ xi măng rời	tấn	38.500	
2	Đá xây dựng	m ³	22.500	
3	Bột đá	tấn	12.000	
4	Vận tải	tấn	100.000	

2. Một số giải pháp để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016:

2.1 Công tác đổi mới doanh nghiệp:

- Tiếp tục sắp xếp lại các Phòng ban, Chi nhánh, Xưởng sản xuất, tái cơ cấu tổ chức toàn Công ty cho phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động SXKD của năm 2016, cụ thể:

+ Sắp xếp, bổ sung lực lượng CB, NV bán hàng đủ sức hoàn thành kế hoạch tiêu thụ.

+ Tinh giảm CBCNV từ cơ quan Công ty đến các đơn vị trực thuộc cho phù hợp theo hướng gọn nhẹ, đúng người, đúng việc, phù hợp năng lực, sở trường của từng người. Đến hết quý I, Công ty sẽ rút hết CBCNV Chi nhánh xí nghiệp 3 đã hoàn thành nhiệm vụ tại CTTĐ Xekaman1. CBCNV của Chi nhánh sẽ được bổ sung vào các phòng ban nghiệp vụ của Công ty phù hợp với năng lực của từng người.

+ Sau khi hoàn thành công tác cải tạo nâng cao năng suất dây chuyền giải phóng sức lao động, Công ty sẽ tinh giảm lực lượng lao động của Xưởng sản xuất.

- Lập và triển khai có hiệu quả kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, đào tạo lại CBCNV để đáp ứng nguồn nhân lực cho nhu cầu SXKD của Công ty năm 2016 cũng như các năm tiếp theo.

2.2. Công tác sản xuất kinh doanh:

Tập trung mọi nguồn lực để phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2016 đã đề ra.

a) Sản xuất và tiêu thụ xi măng ELECEM:

- Tiếp tục tìm mua các nguồn nguyên vật liệu tốt, ổn định và giá cả hợp lý nhằm đảm bảo ổn định chất lượng, giá thành SP có tính cạnh tranh cao đáp ứng nhu cầu thị trường;

- Lập và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch tiêu thụ, thu vốn chi tiết từng tuần, tháng, quý; thường xuyên xem xét, điều chỉnh giá bán và chính sách bán hàng cho phù hợp với thị trường từng thời kỳ để tăng tính cạnh tranh của sản phẩm;

- Theo dõi, phân tích kịp thời diễn biến thị trường, tăng cường xúc tiến bán hàng nhằm củng cố và phát triển thị trường truyền thống (Gia Lai, Kontum và các tỉnh lân cận);

- Tăng cường tiếp thị để bán các sản phẩm XM của Công ty sản xuất vào các công trình thủy lợi, giao thông tại các tỉnh Tây Nguyên.

b) Sản xuất và tiêu thụ đá xây dựng:

- Bám sát diễn biến thị trường tiêu thụ đá xây dựng tại các huyện Chư Sê, AJunpa, Krôngpa, Phú Thiện để có kế hoạch SX&TT cho phù hợp nhu cầu của thị trường, tránh tồn đọng SP, đọng vốn và làm giảm hiệu quả SXKD;

- Tăng cường xúc tiến bán hàng để tiếp thị, bán các sản phẩm đá cấp phối làm đường cho các đơn vị thi công cải tạo, nâng cấp đường giao thông trên địa bàn tỉnh;

- Giao cụ thể kế hoạch nhập đá vôi để SX xi măng và bột đá tại nhà máy Xi nghiệp Khai thác Đá chủ động khai thác cho hợp lý và vận chuyển về Công ty.

c) Kinh doanh vận tải:

- Căn cứ tiến độ, nhu cầu vận chuyển hàng hóa, lực lượng vận tải phải đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời sản phẩm của Công ty đến với khách hàng nhưng phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

- Đầu tư nâng cao năng lực vận tải của Công ty để có thể đáp ứng được tất cả các phân khúc khách hàng có nhu cầu từ 01 tấn/chuyến đến 30 tấn/chuyến.

- Cập nhật thường xuyên cước vận chuyển trên thị trường để có cơ chế giá vận chuyển phù hợp, đảm bảo tính hiệu quả mà không ảnh hưởng đến hoạt động SXKD chung của Công ty.

- Bồi dưỡng nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng vận tải trong công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty đến với khách hàng.

- Chấn chỉnh để đưa vào nền nếp công tác quản lý, sử dụng phương tiện vận chuyển theo đúng các quy chế, quy định hiện hành Nhà nước và của Công ty;

d) Giải quyết các tồn tại về kinh doanh vật tư, vận tải tại TĐ Xekaman 1:

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng liên quan bám sát Chủ đầu tư, Ban điều hành, Ban kinh tế Tổng công ty Sông Đà để giải quyết dứt điểm các tồn tại tại Công trình như:

+ Lập hồ sơ thu vốn cho công tác “vận chuyển thiết bị cơ điện - TĐ Xekaman1”.

+ Thu bù giá vật liệu các năm 2013, 2014, 2015 đối với các Đơn vị thi công.

+ Bám sát và tổ chức thu bù giá Dầu Diesel ngay khi Chủ đầu tư để phê duyệt “Dự toán chi phí quản lý cấp phát xăng dầu”.

- Bám sát tiến độ giải ngân của Chủ đầu tư để thu hồi dứt điểm công nợ với các đơn vị thi công.

e) Giải quyết các tồn tại về kinh doanh vật tư, vận tải tại TĐ Xekaman 3:

- Bám sát tiến độ giải ngân của Chủ đầu tư để thu hồi dứt điểm công nợ với các đơn vị thi công đã đối chiếu đến 31/12/2015.

2.3 Công tác quản lý kinh tế, tài chính:

- Rà soát, kiểm tra, kiểm soát việc ký kết, thực hiện hợp đồng kinh tế toàn Công ty theo đúng quy định, mang lại hiệu quả kinh doanh cao;

- Rà soát, xây dựng và phê duyệt quy chế trả lương gián tiếp, đơn giá tiền lương công nhân trực tiếp cho phù hợp;

- Lập, trình phê duyệt Dự toán chi phí Quản lý doanh nghiệp năm 2016; quản lý chặt chẽ các khoản mục chi phí theo dự toán được phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hạ giá thành SXKD;

- Cân đối các nguồn vốn để đảm bảo đáp ứng kịp thời vốn lưu động theo yêu cầu của SXKD từng thời kỳ theo nguyên tắc: đảm bảo chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất;

- Tổ chức chặt chẽ công tác quản lý, hạch toán chi phí, giá thành từng tháng, quý trên cơ sở đúng nguyên tắc của Nhà nước và Công ty;

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm công tác thu vốn, đặc biệt là công nợ đến hạn và quá hạn. Giải quyết dứt điểm các vấn đề kinh tế tồn tại tại Thủy điện Xekaman 1, Xekaman 3;

- Chấn chỉnh để đi vào nề nếp việc tổ chức phân tích kết quả hoạt động SXKD hàng tháng kịp thời, có chất lượng để đề ra và thực hiện các giải pháp khắc phục, đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận đã đề ra;

- Tiếp tục rà soát toàn bộ các quy chế, quy định của Công ty về quản lý kinh tế, tài chính để sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước và thực tế của Công ty.

2.4 Công tác quản lý kỹ thuật:

- Tập trung giám sát, quản lý chặt chẽ định mức hao phí clinker, các nguyên vật liệu phụ, nhiên liệu trong sản xuất xi măng đảm bảo chất lượng SP và hiệu quả kinh tế;

- Tiếp tục cải tiến, nâng cấp máy móc thiết bị trong dây chuyền nhằm nâng cao hơn nữa năng suất máy và giảm thiểu sức lao động.

- Đầu tư nâng cao chất lượng, thiết bị thí nghiệm để có thể đưa ra các quyết sách tối ưu nhất cho sản phẩm cũng như nâng cao năng lực tư vấn cho khách hàng.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn, VSLĐ và BHLĐ toàn Công ty.

2.5 Công tác đầu tư mở rộng sản xuất:

- Xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt đầu tư “Dây chuyền sản xuất gạch không nung” với tổng mức đầu tư dự kiến: 1,3 tỷ đồng có thể giải quyết được các vấn đề sau:

+ Giải quyết được công ăn việc làm cho người lao động cũng như tạo thu nhập cho các bộ công nhân viên và phát triển mở mang thêm ngành nghề, tăng sản lượng phục vụ sản xuất của Công ty.

+ Hỗ trợ cho công tác tiêu thụ sản phẩm xi măng ELECEM, đáp ứng yêu cầu cung cấp nguyên vật liệu cho thị trường trên địa tỉnh Gia Lai và các dự án trọng điểm các tỉnh Tây nguyên.

IV- Báo cáo tài chính: (Địa chỉ website công bố, cung cấp báo cáo tài chính: <http://www.songdayaly.vn>)

- Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly được hạch toán và trình bày theo chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006-QĐ/BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kết toán Việt Nam.

- Báo cáo tài chính năm 2015 của đơn vị đã được kiểm toán độc lập trên cơ sở Luật kiểm toán và chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

IV.1- Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

1. Kiểm toán độc lập:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán loại trừ:

1. Một số khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính. Theo đó, số dự phòng trích lập thiếu so với quy định là 5.556.671.538 đồng.

2/ Phí cấp quyền khai thác khoáng sản của giai đoạn từ ngày 01/07/2011 đến ngày 31/12/2014, số tiền 768.103.600 đồng được ghi nhận vào kết quả kinh doanh của năm 2015 là chưa phù hợp nguyên tắc đúng kỳ của chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành.

Theo đó, nếu hạch toán các khoản chi phí nêu tại mục (1), (2) đúng quy định thì trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu "Chi phí quản lý doanh nghiệp" sẽ tăng thêm 5.556.671.538 đồng, "Giá vốn hàng bán" sẽ giảm 768.103.600 đồng, "Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp" sẽ giảm đi 4.788.567.938 đồng và trên Bảng cân đối kế toán, chỉ tiêu "Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi" sẽ tăng thêm 5.556.671.538 đồng, "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" sẽ giảm đi 5.556.671.538 đồng.

3/ Như trình bày tại mục (*) của Thuyết minh số 27 "Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ", Công ty đang tạm ghi nhận doanh thu cung cấp vật tư, thành phẩm cho Công trình thủy điện Xekaman 1 theo đơn giá công trình năm 2012 do Ban điều hành dự án Thủy điện Xekaman 1 (thuộc Tổng Công ty Sông Đà) ban hành. Do đó, số liệu về doanh thu năm 2015 có thể thay đổi tùy thuộc theo đơn giá chính thức của Ban điều hành dự án Thủy điện Xekaman 1 ban hành sau này.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 24: Tại ngày 31/12/2015, Công ty đã chi vượt quỹ khen thưởng, phúc lợi 1.648.008.179 đồng.

Công ty đã có văn bản giải trình với Ủy ban Chứng khoán nhà nước & Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

2. Kiểm toán nội bộ:

- ý kiến của kiểm toán nội bộ: Không
- Các nhận xét đặc biệt: Không.

IV.2- Các công ty có liên quan:

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Bru điện (Công ty mẹ) nắm giữ: 28.462.000.000 tỷ đồng với tỷ lệ nắm giữ 63,24% trên vốn điều lệ 45.000.000.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ đồng).

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan : 1.000.000.000, đồng đầu tư mua CP của Công ty cổ phần Sông Đà 3.

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty có liên quan:

+ Công ty cổ phần Sông Đà 3

Là đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà - Bộ xây dựng được thành lập lại theo Quyết định số 2372/QĐ-BXD ngày 26/12/2005 và hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, buro điện, hạ tầng kỹ thuật.
- Đường dây và trạm biến thế điện.
- Đầu tư xây dựng và khai thác các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ.
- Đầu tư bất động sản và đầu tư tài chính.
- Khai thác và kinh doanh vật liệu xây dựng

- Khai thác và kinh doanh vật liệu xây dựng

V- Tổ chức và nhân sự:

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty gồm: Cơ quan Công ty, 02 Xí nghiệp và các phân xưởng sản xuất trực thuộc. Chi nhánh Xí nghiệp 3, Xí nghiệp khai thác đá, Phân xưởng sản xuất xi măng.

- Cơ quan Công ty bao gồm; HĐQT Công ty, Ban kiểm soát Công ty; Ban Tổng giám đốc điều hành, và các phòng chức năng Công ty.

- Các Xí nghiệp, Chi nhánh, Phân xưởng sản xuất bao gồm: Ban giám đốc chi nhánh, Xí nghiệp, phân xưởng và các ban quản lý nghiệp vụ.

2. Tổng số CBCNV đến thời điểm 31/12/2015 là: 152 người; trong đó chia ra:

+ CBCNV lao động trực tiếp	: 95 người, bao gồm:
CBCNV có trình độ nghề	: 79 người
CBCNV lao động phổ thông	: 16 người
+ CBCNV quản lý & NV phục vụ	: 57 người, bao gồm:
Trình độ đại học trở lên	: 28 người
Trình độ dưới đại học	: 29 người.

Chính sách đối với người lao động trong Công ty;

+ Đơn vị đã ban hành quy chế trả lương khoán cho lực lượng CBCNV gián tiếp, bàn hành đơn giá giao khoán rõ ràng để trả lương cho lực lượng công nhân trực tiếp.

+ Tham gia đóng bảo hiểm đầy đủ cho người lao động có ký hợp đồng tại Đơn vị theo đúng luật lao động.

+ Có chế độ khen thưởng thoả đáng, kịp thời đối với người lao động hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ.

+ Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, làm cho người lao động thêm tin tưởng gắn bó với đơn vị.

+ Giải quyết làm thủ tục nghỉ hưu, nghỉ việc khi chấm dứt hợp đồng theo đúng Bộ luật lao động.

3. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong ban điều hành:

3.1 Ban Giám đốc điều hành gồm 01 người, lý lịch cụ thể như sau:

Họ và tên : Nguyễn Xuân Khuê

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 12/08/1976

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Địa chỉ thường trú: Xóm 6, Thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 36, đường Lê Chân, tổ 11, phường Lê Hồng Phong, TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Số CMND: 168182418 Ngày cấp: 06/05/2003, nơi cấp: Công an Hà Nam.

- **Trình độ học vấn:** Cử nhân kinh tế Quốc tế.

- Quá trình công tác:

Thời gian		Tên công ty	Vị trí công việc
Từ	Đến		
2000	2002	Chi nhánh tiêu thụ xi măng Bút Sơn tại Thái Bình	Kế toán trưởng
2002	2011	Trung tâm tiêu thụ xi măng Bút Sơn tại Tây Bắc	Cán bộ thị trường
2011	2014	Trung tâm tiêu thụ xi măng Bút Sơn tại Tây Bắc	Giám đốc Trung tâm
01/2015	05/2016	Trung tâm tiêu thụ xi măng Bút Sơn tại Đông Bắc	Giám đốc Trung tâm

3.2 Quyền lợi của Ban Tổng giám đốc:

- Tiền lương của Tổng giám đốc được trả theo Quyết định của Hội đồng quản trị; Bao gồm lương cơ bản, tiền lương năng suất dựa trên việc thực hiện hợp đồng thuê Tổng giám đốc được ký kết giữa HĐQT và Tổng giám đốc điều hành.

- Tiền thưởng tùy thuộc vào việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:

Trong năm 2015 Công ty đã quan tâm đến chiến lược đào tạo con người, đặc biệt công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và lĩnh vực lao động lành nghề đã được quan tâm hàng đầu, việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao.

4. Thông tin cổ đông và Quản trị Công ty:

a- Hội đồng quản trị:

a.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên; trong đó 04 thành viên hoạt động độc lập với Công ty, 01 thành viên là Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát : Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên; trong đó 01 thành viên hoạt động độc lập với Công ty; 02 thành viên là Trưởng phòng TCHC và Trưởng phòng Thị trường kiêm nhiệm.

a.2. Hoạt động của HĐQT Công ty:

Kịp thời ban hành đầy đủ các quy chế, quy định để đơn vị đi vào hoạt động ổn định theo mô hình mới - Công ty cổ phần;

Chỉ đạo ổn định công tác tổ chức, phê duyệt cơ cấu mô hình tổ chức sản xuất của Công ty phù hợp với thực tế SXKD và điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty;

Tổ chức họp thường kỳ hàng quý kiểm điểm công tác SXKD quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và thông qua kế hoạch SXKD, các biện pháp thực hiện kế hoạch. Thông qua Nghị quyết của HĐQT để chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Công ty.

Phát hiện kịp thời và giải quyết dứt điểm các kiến nghị của người lao động trong Công ty nên trong năm qua không có đơn thư tố cáo, khiếu nại của CBCNV.

Chỉ đạo đơn vị hiện công bố thông tin của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly được thực hiện theo đúng các thông tư hướng dẫn của Bộ tài chính ; UBCKNN về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và hướng dẫn quy định đăng ký giao dịch chứng khoán và công bố thông tin bất thường của tổ chức đăng ký giao dịch chứng khoán tại TTGDCK Hà Nội.

a.3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

Mỗi thành viên trong Hội đồng quản trị độc lập không điều hành được phân công phụ trách một số lĩnh vực, và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về lĩnh vực đó.

a.4. Hoạt động của HĐQT Công ty:

Hội đồng quản trị công ty có 05 thành viên nên không thành lập các tiểu ban mà mỗi thành viên sẽ phụ trách một số lĩnh vực:

* Lý lịch TVHĐQT cụ thể như sau:

* Ông: **Lã Hải Khánh** - Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 21/05/1969

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Địa chỉ thường trú: Phòng 310 - CT5, khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Phòng 310 - CT5, khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Số CMND: 013225466 Ngày cấp: 05/08/2009, nơi cấp: Công an Hà Nội.

Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

Thời gian		Tên công ty	Vị trí công việc
Từ	Đến		
1999	2001	Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn	Cán bộ thị trường

2002	2004	Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn	Giám đốc CN Hưng Yên
2005	2010	Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn	Trưởng VP Đại diện Tây Bắc
2010	2014	Công ty cổ phần xi măng Bút Sơn	Giám đốc Trung tâm 1 Hà Nội
2015	Đến nay	Công ty cổ phần xi TM và DV Phúc Minh	Chủ tịch HĐQT

* Ông: **Nguyễn Văn Độ** - Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 24/11/1979

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Địa chỉ thường trú: xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ liên hệ: P.2008, Tòa nhà rainbow Linh Đàm, KĐT Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Số CMND: 151309187 Ngày cấp: 20/5/2011, nơi cấp: Công an Thái Bình.

Trình độ học vấn

Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân kinh tế.

Quá trình công tác:

Thời gian		Tên công ty	Vị trí công việc
Từ	Đến		
2002	2004	Phòng đấu thầu giá, TCT Vinaconex	Nhân viên
2004	2006	Công ty cổ phần Sông Đà 909	CBKT, Đội phó TH6, Công ty cổ phần Sông Đà 909
2007	2007	Công ty cổ phần Sông Đà 909	TB Thị trường, Công ty cổ phần Sông Đà 909

2007	2008	Công ty cổ phần Sông Đà 909	PGĐ BDH gói thầu 15-127, thủy điện Lai Châu
12/2009	12/2012	Công ty cổ phần Xây lắp dầu khí 1	CHT dự án HTDC (TT điện lực Thái Bình), P.TGD PT các công trình Miền Bắc
02/2013	Đến nay	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện	Tổng giám đốc
5/2013	Đến nay	Công ty cp Xây lắp Bưu điện Miền Trung	Chủ tịch HĐQT
7/2014	4/2015	Công ty cổ phần Sông Đà 909	TV HĐQT

* Ông: **Nguyễn Xuân Khuê** - Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc (trong mục 3.1)

* Ông: **Khuông Đức Dũng** - Thành viên HĐQT.

Giới tính: Nam.

Ngày tháng năm sinh: 13/5/ 1963.

Dân tộc : Kinh

Quê quán: Xã Nghĩa Thịnh - Nghĩa Hưng - Nam Định

Địa chỉ thường trú: Số 10 khu B - Hoàng Cầu - Ô chợ Dừa - Đống Đa - Hà Nội.

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ hàn; Kỹ sư quản trị doanh nghiệp.

Quá trình công tác:

Từ tháng 12/1986 - 8/1989 là cán bộ phòng thiết bị Công ty cung ứng vật tư Sông Đà Hòa Bình.

Từ tháng 9/1989 - 12/1989 là Quản đốc phân xưởng Công ty cung ứng vật tư Sông Đà Hòa Bình.

Từ tháng 01/1990 - 3/1994 là Phó giám đốc Xí nghiệp sửa chữa Công ty cung ứng vật tư Sông Đà Hòa Bình.

Từ tháng 04/1994 - 12/1995 là Phó giám đốc chi nhánh Công ty vật tư vận tải Sông Đà 12 - Quy Nhơn.

Từ tháng 01/1996 - 10/1998 là Giám đốc chi nhánh Chi nhánh Yaly Công ty sản xuất và kinh doanh vận tải Sông Đà 16 - Tổng công ty Sông Đà.

Từ tháng 11/1998 - 12/2000 là Trưởng phòng kinh tế - kế hoạch Công ty sản xuất và kinh doanh vận tải - Tổng công ty Sông Đà.

Từ tháng 01/2001 - 6/2001 là Phó giám đốc nhà máy xi măng Sông Đà Yaly - Công ty xây dựng Sông Đà 3 - Tổng công ty Sông Đà.

Từ tháng 07/2001 - 3/2002 là Phó giám đốc Công ty xây dựng Sông Đà 3 - Tổng công ty Sông Đà.

Từ tháng 04/2002 - 11/2003 là Phó giám đốc Công ty xi măng Sông Đà Yaly-Tổng công ty Sông Đà.

Từ tháng 12/2003 - 02/2004 là Phó phòng vật tư và sản xuất công nghiệp - Tổng công ty Sông Đà - G10 - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

Từ tháng 3/2004 - 9/2004 là Quyền trưởng phòng vật tư và sản xuất công nghiệp - Tổng công ty Sông Đà - G10 - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

Từ tháng 10/2004 - 9/2006 là Phó trưởng phòng kế hoạch - Tổng công ty Sông Đà - G10 - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

Từ tháng 9/2006 - 12/2006 là Phó Tổng giám đốc công ty TNHH điện Xekamăn 3 - Công ty cổ phần đầu tư & phát triển điện Việt Lào - G10 - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

Từ tháng 01/2007 - 3/2010 là Phó giám đốc Ban điều hành dự án thủy điện Xekamăn 3.

Từ tháng 4/2010 - 5/2015 là Tổng giám đốc Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly.

Từ tháng 6/2015 đến nay là thành viên HĐQT Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly.

*** Ông : Vũ Văn Tiễn - Thành viên HĐQT.**

Giới tính : Nam.

Ngày tháng năm sinh : 15/10/1970.

Quê quán : Trục Phú - Trục Ninh - Nam Định.

Địa chỉ thường trú : Nghĩa Hưng - Chư Păh - Gia Lai.

Số điện thoại : 0593 845596 Di động: 0914 149403.

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế nông nghiệp.

Trình độ văn : 10/10.

- Quá trình công tác :

Từ 1990 - 1994 - Học trường Đại học nông nghiệp I Hà Nội.

Từ 1995 đến tháng 3/1997 - Công nhân tại Công ty chế biến Thủy sản xuất khẩu Vũng Tàu.

Từ tháng 4/1997 đến tháng 3/1998 - Nhân viên phòng kinh tế kế hoạch Công ty sản xuất kinh doanh vật tư vận tải Sông Đà 16 (Nay là công ty CP xi măng Sông Đà Yaly).

Từ tháng 4/1998 đến tháng 02/2003 - Tham gia lao động sản xuất tại xã IA ĐReng- Chư Sê - Gia Lai.

Từ tháng 3/2003 đến tháng 3/2004 - Nhân viên Ban kinh tế kế hoạch Xí nghiệp Sông Đà 505.

Từ tháng 4/2004 đến tháng 9/2004 - Trưởng Ban Kinh tế kế hoạch Xí nghiệp Sông Đà 505.

Từ tháng 10/2004 đến tháng 10/2008 - Trưởng phòng kinh tế kế hoạch Công ty CP Sông Đà 505.

Từ tháng 11/2008 đến tháng 11/2009 - Phó giám đốc Chi nhánh 555 Công ty CP Sông Đà 505.

Từ tháng 12/2009 đến tháng 4/2010 - Phó giám đốc, kiêm chỉ huy trưởng thi công đập tràn công trường Đồng Nai 3.

Từ tháng 5/2010 đến tháng 7/2010- Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly.

Từ tháng 7/2010 giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly.

Từ tháng 11/2010 đến tháng 10/2015 giữ chức Thành viên hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly.

Từ tháng 10/2015 đến nay là thành viên HĐQT Công ty cổ phần xi măng Sông Đà YaLy.

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015 việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã thực hiện quá trình kiểm soát, theo dõi giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015. Thông qua việc nghiên cứu kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty trên cơ sở các Quyết định, Quy định, văn bản về quản lý hiện hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty, chấn chỉnh kịp thời các vấn đề tồn tại trong việc ban hành các chế độ quy định, công tác hạch toán kế toán. Vì vậy mà hoạt động của đơn vị trong năm qua không có xảy ra các sai sót trọng yếu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

c. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí khác cho thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành quy chế tạm thời trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký hội đồng quản trị cụ thể như sau:

*/ Chế độ được hưởng:

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đang hoạt động kiêm nhiệm được hưởng lương, các quyền lợi khác và đóng bảo hiểm xã hội tại đơn vị mình đang công tác.

Mức thù lao được tính trên cơ sở lợi nhuận từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được hàng quý.

Mức thù lao của Trưởng ban kiểm soát được hưởng tương đương mức thù lao của Ủy viên HĐQT.

Mức thù lao của Thư ký HĐQT được hưởng tương đương mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát.

Tiền thù lao được trả theo năm.

*/ Cách tính thù lao:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ KH năm: Mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký tối đa như sau:

TT	Chức danh	ĐVT	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Thành tiền	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	đồng	12	0	0	
2	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	đồng	12	10.000.000	120.000.000	
3	Thành viên HĐQT,	đồng	12	8.000.000	480.000.000	04 TV HĐQT +

	Trưởng BKS					TB BKS
4	Thành viên BKS	đồng	12	5.000.000	120.000.000	02 TV BKS
5	Thư ký HĐQT	đồng	12	5.000.000	60.000.000	
*	Tổng cộng	đồng			780.000.000	

(Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi triệu đồng chẵn)

- Chủ tịch hội đồng quản trị chuyên trách được hưởng lương theo Nghị quyết của HĐQT ban hành Quy chế trả lương cho ban lãnh đạo Công ty.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty < 100%, thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký HĐQT chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

Quyết toán tiền thù lao của HĐQT, BKS, thư ký trên cơ sở kết quả SXKD năm 2015 khi có số liệu kiểm toán, HĐQT, BKS, thư ký được quyết toán tiền thù lao năm 2015 theo tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu bình quân.

*/ Điều kiện được hưởng thù lao: Hoàn thành nhiệm vụ được giao

*/ Tổ chức thực hiện:

Tiền thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được trả hàng quý.

Tiền thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được hạch toán vào chi phí quản lý của Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly.

Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

Số lượng: 09/09 người có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.

d. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các thành viên HĐQT:

*/ Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

Ông **Khương Đức Dũng** - Thành viên HĐQT sở hữu cá nhân là: 3.000 cổ phiếu.

Ông **Vũ Văn Tiệp** - Thành viên HĐQT sở hữu cá nhân là: 2.000 cổ phiếu.

VI. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

*** Cổ đông trong nước:**

- Thông tin chi tiết về cổ đông trong nước: Gồm 384 cổ đông; trong đó có 382 cổ đông là các thể nhân và 02 cổ đông là pháp nhân.

- Thông tin chi tiết về 05 cổ đông lớn theo nội dung: Tên; địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông là thể nhân). Ngành nghề hoạt động (cổ đông tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phiếu sở hữu trong Công ty. Bao gồm ;

- Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng bưu điện, tầng 3 tháp C, tòa nhà Golden Palace đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội; số cổ phiếu nắm giữ 2.846.200 cổ phiếu tương đương 28,462 tỷ đồng, chiếm 63,24% trên tổng vốn điều lệ của Công ty.

- Trần Quang Huy - 22/C4 Ngô Quyền - phường Thông Nhất - TP Vũng Tàu: số cổ phiếu nắm giữ: 406.800 cổ phiếu, chiếm 9,04% Vốn điều lệ Công ty.

- Trịnh Văn Đức - tổ 23 phường Định Công, Hà Nội: số cổ phiếu nắm giữ: 227.900 cổ phiếu, chiếm 5,06% Vốn điều lệ Công ty.

- Ngô Lan Anh – P916 nhà CT2B, KĐT Văn Quán, Yên Phúc, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội: số cổ phiếu nắm giữ: 168.000 cổ phiếu, chiếm 3,73% Vốn điều lệ Công ty.

- Vương Thanh Tùng - 27B1- KTT E918 Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội: số cổ phiếu nắm giữ: 62.900 cổ phiếu, chiếm 1,39% Vốn điều lệ Công ty.

*** Cổ đông nước ngoài:**

- Thông tin chi tiết về cổ đông nước ngoài: Gồm 07 thẻ nhân (bao gồm 06 người Nhật Bản, 01 người Đài Loan).

Nơi nhận:

- UBCN NN;
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Các TV HĐQT Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Ban TGD Cty.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Khuê